

Số: 160/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 13 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Thạch Hồng S, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khóm M, thị Trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thạch Hồng S và chị Nguyễn Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Thạch Hồng S và chị Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thạch Hồng P, sinh ngày 14/9/1999 đã thành niên nên anh S và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Thạch Hồng S và chị Nguyễn Thị Ngọc L không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Thạch Hồng S và chị Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Thạch Hồng S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002606 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang. Hoàn trả lại cho anh Thạch Hồng S số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh